

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **50/2025/HS-ST**
Ngày: 26/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Rạng Đông

2. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: **Bà Trần Thị Hiền Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày **26** tháng **3** năm **2025** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức Q, sinh năm 1997 – Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Q C

Nơi sinh: Phú Quốc, Kiên Giang

Số Căn cước công dân: 091097004968, cấp ngày 31/12/2021

Nơi ĐKTT: Tổ 7, Khu phố H, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Phạm Đức C1 (còn sống) và bà Hồ Thị Mỹ H (còn sống);

Anh chị em ruột: gồm 01 người sinh năm 2001

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng tháng 7 năm 2023, trong khi dọn dẹp phòng trọ ở nhà nghỉ S thuộc khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang thì Phạm Đức Q (Q C) thấy 01 (một) bìch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu trắng được hàn kín, bên trong bìch nylon có chứa 01 (một) viên nén màu vàng không xác định hình dạng, Q biết đây là ma túy nên Q cất giấu vào trong túi xách để giành sử dụng.

Vào khoảng 17 giờ ngày 22/9/2024, Q sử dụng túi xách của Q mang trên người và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68B1-244.14 (xe của anh L Ngô Thiện T) đi từ chỗ ở của Q đến phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ E, ấp Đ, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an thành phố P tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong túi xách của Q mang trên người có một bìch nylon màu trắng, có rãnh gài, viền màu trắng được hàn kín, bên trong bìch nylon có chứa một viên nén màu vàng, không xác định hình dạng, Q khai nhận đây là ma túy do Q nhặt được khi dọn phòng trọ mới thuê nên Công an thành phố P đã lập biên bản bắt quả tang Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật. Ngày 30/9/2024, Phạm Đức Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố bị can để điều tra.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 (một) bìch nylon màu trắng, được hàn kín kích thước 03cm x 2,6cm bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu vàng, không xác định hình dạng, đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone X, màu trắng, mặt sau bị vỡ, đã qua sử dụng, số Imei: 354850092993690, đã được niêm phong.

- 01 (một) túi xách tay, màu nâu xám, có dây kéo màu vàng, kích thước 19cm x 16cm, có dây đeo sọc xanh, đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô màu ghi (xám bạc), nhãn hiệu Piaggio, loại xe Liberty, số khung: 9130FV108304 (trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014404), số khung: ITMD10864-Y5, số máy: M891M5008085, biển kiểm soát 68B1-244.14, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định:

Tại bản Kết luận giám định số: 1027/KL-KTHS ngày 29/9/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K, kết luận: 01 (một) viên nén màu vàng, không xác định được hình dạng chứa trong 01 (một) bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng gửi giám định là 0,4792 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB. STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 1027/KL-KTHS ngày 29/9/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSPQ ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Phạm Đức Q (Q C) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Đức Q (Q C) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Phạm Đức Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy chất bột màu vàng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4187gam đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói đựng mẫu giám định trong một phong bì ký hiệu vụ 1055/2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách tay, màu nâu xám, có dây kéo màu vàng, kích thước 19cm x 16cm, có dây đeo sọc xanh, đỏ, đã qua sử dụng.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone X, màu trắng, mặt sau bị vỡ, đã qua sử dụng, số Imei: 354850092993690 cho chủ sở hữu là Phạm Đức Q do không phải tang vật vụ án (đã được cha của bị cáo nhận lại) đề nghị HĐXX không xem xét.

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô màu ghi (xám bạc), nhãn hiệu Piaggio, loại xe Liberty, số khung: 9130FV108304 (trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014404), số khung: ITMD10864-Y5, số máy: M891M5008085, biển kiểm soát 68B1-244.14, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Lương Ngô Thiện T, đề nghị HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố và thừa nhận việc truy tố, khởi tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và tang vật là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4792 gam mà bị cáo Q cất giữ để sử dụng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, bị cáo đã từng sử dụng ma túy nên khi dọn phòng trọ bị cáo nhặt được một viên ma túy nên đã cất giấu để sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 22/9/2024, bị cáo đang lưu thông trên đoạn đường tại tổ E, ấp Đ, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang có đeo một túi xách tay, màu nâu xám, có dây kéo màu vàng, kích thước 19cm x 16cm, có dây đeo sọc xanh, đỏ, đã qua sử dụng nên Công an thành phố P nghi ngờ và khám xét thì thấy Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua giám định, chất ma túy Q tàng trữ là MDMA có khối lượng 0,4792gam, đây là loại ma túy nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành. Như vậy, hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên năm 2014 (lúc đó bị cáo chưa đủ 18 tuổi) có hành vi gây thương tích nên đã bị khởi tố vụ án. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 07/2015/HSPT ngày 22/01/2015 xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tính từ ngày 07/01/2014, đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Gia đình bị cáo có cha ruột là ông Phạm Đức C1 được tặng thưởng nhiều Huy chương cao quý cấp Nhà nước nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS khi xem xét mức hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với chất bột màu vàng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4187gam đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói đựng mẫu giám định trong một phong bì ký hiệu vụ 1055/2024 là chất ma túy loại MDMA đây là tang vật trong vụ án và là loại ma túy nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi xách tay, màu nâu xám, có dây kéo màu vàng, kích thước 19cm x 16cm, có dây đeo sọc xanh, đỏ, đã qua sử dụng, đây là tang vật trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone X, màu trắng, mặt sau bị vỡ, đã qua sử dụng, số Imei: 354850092993690 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Q trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô màu ghi (xám bạc), nhãn hiệu Piaggio, loại xe Liberty, số khung: 9130FV108304 (trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014404), số khung: ITMD10864-Y5, số máy: M891M5008085, biển kiểm soát 68B1-244.14, đã qua sử dụng, bị cáo mượn của anh L Ngô Thiện T, anh T không biết bị cáo mượn xe để đi chở ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Phạm Đức Q **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy chất bột màu vàng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4187gam đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói đựng mẫu giám định trong một phong bì ký hiệu vụ 1055/2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách tay, màu nâu xám, có dây kéo màu vàng, kích thước 19cm x 16cm, có dây đeo sọc xanh, đỏ, đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo quyết định chuyển vật chứng số: 39/QĐ-VKSPQ-HS ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc và biên bản bàn giao ngày 05/3/2025 của CQCSĐ Công an P cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Phân trại tạm giam KVTP. Phú Quốc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.an tỉnh KG;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Kim Thoa